

**TÒA ÁN N DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày: 22-11- 2021.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN THỊ XÃ CAI LẬY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm N dân:

1. Ông Phan Văn Mẫn – Cán bộ hưu trí;

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân – Thư ký Tòa án N dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Trong 22 ngày 11 tháng năm 2021, tại trụ sở Tòa án N dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2021/TLST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo: **NGUYỄN THÀNH M**; Tên gọi khác: Điền Chợ Mới.

Sinh ngày 12 tháng 8 năm 1993. Nơi sinh: tỉnh An Giang; Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B T A, xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Tạm trú: ấp Quý Trinh, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang; CMND số 312112877; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 1/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Dũng và bà: Phạm Thị Phi; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: ngày 23/7/2020 bị Công an thị xã Cai Lay xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, đã chấp hành ngày 03/02/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/01/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: anh Đoàn Quốc T, sinh năm 1990. Vắng mặt;

Địa chỉ: ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đinh Công H, sinh ngày 21/01/2004. Vắng mặt;

Đại diện hợp pháp cho Đinh Công H: bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1981. Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: ấp M, xã Đ thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh ngày 21/8/2005. Vắng mặt;

Đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn T1: bà Lê Thị H, sinh năm 1975. Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

- Anh Đặng Quốc B, sinh ngày 11/02/2003. Vắng mặt;

Đại diện hợp pháp cho anh Đặng Quốc B: bà Trần Thị T, sinh năm 1964. Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

Anh Lê Võ N, sinh năm 2003. Vắng mặt;

Đại diện hợp pháp cho anh Lê Võ N: bà Võ Thị Tuyết V, sinh năm 1972. Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: ấp P, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 22 giờ ngày 07/9/2020, Nguyễn Vũ L chở Đoàn Quốc T điều khiển xe mô tô Wave ZX biển kiểm soát 63P1-097-45 đi từ hướng karaoke Phụng Ngân thuộc khu phố 2 phường 1 đến cây xăng Tân Phú cấp Quốc lộ 1A thuộc khu phố Mỹ Thuận, phường Nhị Mỹ thì gặp Đinh Công H, tại đây Đinh Công H và Đoàn Quốc T có xảy ra mâu thuẫn với nhau nên Công H điện thoại nói với Đoàn Văn H là bị T và Vinh đánh rồi Công H lấy 01 con dao chém nhiều cái vào mặt và lưng T gây T1 tích nhẹ. Cùng lúc này, Đoàn Văn H cùng Đặng Quốc B đi xe mô tô đến, thấy Đoàn Văn H có mang theo dao tự chế nên T cùng Linh điều khiển xe bỏ chạy. Trên đường T và Linh về nhà thì gặp Đinh Công H, Đặng Quốc B và Nguyễn Thị Kim C tại tiệm sửa xe Văn H do Đoàn Văn H làm chủ tọa lạc ấp Quý Trinh, xã Nhị Quý nên T và Linh dừng xe lại nói chuyện thì hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Lúc này Văn H điện thoại cho Lê Võ N đến xem có người gây sự, N nhờ Nguyễn Văn C chở đến nói chuyện với T và L thì dẫn đến cãi nhau; N điện thoại cho Nguyễn Thành M nói có Linh và T gây sự kêu M đến xem có quen không để kêu về. Nguyễn Thành M lấy dao tự chế dạng kiếm nhật nhờ Phan Văn Hứa chở M đến tiệm sửa xe; lúc này anh T còn đang ngồi trên xe mô tô, N đưa tay chỉ T thì M đi lại chỗ anh T tay trái cầm con dao tự chế chém 01 cái trúng bả vai phải và cánh tay phải của anh T, thấy vậy Hứa ôm M lại nhưng M thoát ra được, , anh T đứng lên đi khỏi xe thì M cầm dao chém tiếp 01 cái ngang người anh T nhưng anh T đưa tay phải lên đỡ nên trúng vào khuỷu tay phải làm gãy 1/3 xương trụ phải.

Sau khi gây T1 tích cho anh T, M lên xe cho Hứa chở về phòng trọ và cất giấu con dao. Khi bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy mời làm việc thì N nhận tội thay cho M rồi cùng với Đinh Công H đến nhà trọ lấy con dao giao nộp cho Cơ quan điều tra, sau đó N đã khai lại Nguyễn Thành M là người gây T1 tích cho anh T.

Giấy chứng nhận T1 tích số 1025/CN-BV ngày 10/9/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy chứng nhận anh Đoàn Quốc T như sau:

- Vết T1 vùng cằm trái khoảng 01 cm;
- Vết T1 khuỷu tay phải khoảng 03 cm chảy máu;
- Hai vết xây xước vùng d cánh tay phải; Ba vết xây xước vùng lưng;
- X- quang khuỷu tay phải: gãy 1/3 trên xương trụ phải;

Bản kết luận giám định pháp y về T1 tích số 362/2020/KL ngày 18/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận T1 tật của anh Đoàn Quốc T như sau:

- Sẹo vết T1 dưới cằm phải: tỷ lệ 02%;;
- Sẹo vết T1 mặt sau khuỷu tay phải chưa cắt chỉ: tỷ lệ 01%;
- Sẹo vết T1 1/3 trên cánh tay phải: tỷ lệ 02%;
- Sẹo vết T1 1/3 giữa sau cánh tay phải: tỷ lệ 02%;
- Sẹo vết T1 dưới bả vai phải: tỷ lệ 02%;
- Sẹo vết T1 vùng lưng trái: tỷ lệ 02 %;
- Sẹo vết T1 ngang giữa lưng: tỷ lệ 02%;
- Gãy 13/ trên xương trụ phải: tỷ lệ 08%;

Tổng tỷ lệ tổn T1 cơ thể do T1 tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSTXCL ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lậy truy tố ra trước Tòa án N dân thị xã Cai Lậy để xét xử đối với Nguyễn Thành M về tội : “Cố ý gây T1 tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát N thị xã Cai Lậy giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn thành M phạm tội: “Cố ý gây T1 tích”, đề nghị xử phạt bị cáo M từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 02 con dao tự chế đã thu giữ.

- Bị cáo Nguyễn Thành M khai nhận: khoảng 21 giờ ngày 08/9/2020, sau khi nghe Lê Võ N điện thoại kêu đến cầu Ông Mười vì bị người khác đánh nên M mang theo 01 cây dao tự chế nhờ Phan Văn H chở đi, đến nơi M hỏi ai thì N chỉ anh T đang ngồi trên xe mô tô, M liền đến gần anh T dùng dao chém 01 cái vùng bả vai của anh T, anh T phóng khỏi xe thì bị cáo tiếp tục chém 01 cái ngang người anh T nhưng anh T dùng tay đỡ; bị cáo M thừa nhận vết T1 vùng bả vai phải và cánh tay phải của anh T là do bị cáo gây nên và xác định giữa bị cáo và anh T không hề có thù oán gì với nhau.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bản thân thấy ăn năn, hối cải về việc gây ra T1 tích cho anh T, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

- Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đại diện hợp pháp vắng mặt:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng; Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đã có lời khai và lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thành M tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng đã xác định: khoảng 21 giờ ngày 08/9/2020, bị cáo Nguyễn Thành M đã có hành vi dùng dụng dao chém anh Đoàn Quốc T 02 cái gây T1 tích.

Theo bản kết luận giám định pháp y về T1 tích số 362/2020/KL ngày 18/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tổng tỷ lệ tổn T1 cơ thể của anh Đoàn Quốc T là 19%. Căn cứ vào lời khai của bị cáo M đã có căn cứ xác định T1 tích do bị cáo Mông gây nên cho anh T là 13%, cụ thể: sẹo vết T1 dưới bả vai 02%, gãy 1/3 xương trụ tay phải tỷ lệ 08%, sẹo vết T1 khuỷu tay phải 01%, sẹo vết T1 1/3 giữa sau cánh tay phải 02%.

Bị cáo Nguyễn Thành M có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc dùng dao chém vào người anh T sẽ dẫn đến T1 tích nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trước khi gây T1 tích cho anh T thì giữa bị cáo và anh T không hề có mâu thuẫn hay thù oán gì với nhau nên hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ; con dao tự chế bằng kim loại dài 64,4 cm, rộng 3,5 cm, cán bằng gỗ dài 19,9 cm bị cáo M sử dụng để gây nên T1 tích cho anh T là hung khí nguy hiểm nên hành vi của bị cáo Nguyễn Thành M đã thỏa mãn các dấu hiệu của tội Cố ý gây T1 tích được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Mông khai nhận anh Lê Võ N điện thoại kêu M đến cầu Ông Mươi và nói bị đánh, N cũng không hô hào gì khi bị cáo chém anh T nên xác định hành vi của Lê Võ N không đồng phạm tội cố ý gây T1 tích với Nguyễn Thành M.

Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Thành M về tội: “Cố ý gây T1 tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không bỏ lọt tội phạm.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét về N thân, bị cáo M thuộc thành phần khó giáo dục tại địa phương: trước khi thực hiện hành vi đã bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; sau khi thực hiện hành vi gây T1 tích cho anh T thì bị cáo tiếp tục vi phạm hành chính và bị xử phạt tiền.

[4] Qua xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như xem xét N thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật qua đó nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, anh Đoàn Quốc T có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự đối với bị cáo M và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Lê Võ N đã chi số tiền 30.000.000 đồng để bồi hường thiệt hại cho anh T là trên cơ sở tự nguyện. Anh N vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra anh N không có đơn yêu cầu bị cáo M trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét, khi nào anh N có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một quan hệ pháp luật dân sự.

[6] Vật chứng thu giữ:

- Con dao tự chế bằng kim loại dài 64,4 cm, phần lưỡi dao màu trắng có in hoa văn hình rồng 44,5 cm, rộng 3,5 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 19,9 cm bị cáo M khai nhận đã sử dụng để gây T1 tích cho anh T nên xác định là dụng cụ phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Con dao tự chế bằng kim loại dài 25,8 cm lưỡi dao màu trắng 14,5 cm, rộng 3,5 cm, phần cán dao bằng nhựa cứng dài 3,5 cm hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về hành vi phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức Thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lậy đã phân tích chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Thành M phạm tội “Cố ý gây T1 tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Cai Lậy về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt áp dụng cho bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Anh Phan Văn H có hành vi chở bị cáo M đến gặp anh T, hiện đã trốn khỏi địa phương nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau nếu có căn cứ xác định Phan Văn H nhìn thấy Nguyễn Thành M cầm dao tự chế khi lên xe cho H chở đi và biết được mục đích M đi gây T1 tích cho anh M.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành M phạm tội: “Cố ý gây T1 tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành M 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2021.

2/- Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 64,4 cm, phần lưỡi dao màu trắng có in hoa văn hình rồng 44,5 cm, rộng 3,5 cm, phần cán dao bằng gỗ dài 19,9 cm;

- 01 con dao tự chế bằng kim loại dài 25,8 cm lưỡi dao màu trắng 14,5 cm, rộng 3,5 cm, phần cán dao bằng nhựa cứng dài 3,5 cm.

3/- Án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/- Quyền kháng cáo:

Bị cáo Thanh M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án N dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Anh Đoàn Quốc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án N dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án N dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy;
- Sở tư pháp: tỉnh An Giang;
- Những người tham gia tố tụng; bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu: VT, Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỒ THỊ ÁNH TUYẾT